

Số: **210/2023/QĐST- HNGĐ**

Yên Sơn, ngày 18 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 207/2023/TLST-HNGĐ ngày 10 tháng 7 năm 2023, giữa:

- *Nguyên đơn*: Anh Nguyễn Trung D, sinh năm 1983;

Địa chỉ: Xóm 5, Z, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Chị Cao Thị T, sinh năm 1988;

Địa chỉ: Xóm 5, Z, xã Đ, huyện Y, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng Dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 10 tháng 7 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trung D và chị Cao Thị T.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Giao cháu Nguyễn Mạnh H, sinh ngày 15/9/2011 cho anh Nguyễn Trung D được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục; giao cháu Nguyễn Mạnh H1, sinh ngày 03/9/2017 cho chị Cao Thị T được trực tiếp trông nom, nuôi dưỡng, chăm sóc và giáo dục. Các bên không phải cấp dưỡng nuôi con chung cùng nhau và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Các bên có quyền yêu cầu thay đổi người trực tiếp nuôi con chung.

- *Về tài sản chung*: Anh Nguyễn Trung D và chị Cao Thị T cùng xác định tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên không xem xét.

- *Về vay nợ chung*: Anh Nguyễn Trung D và chị Cao Thị T cùng xác định không có, không yêu cầu giải quyết, nên không xem xét.

- *Về án phí*: Anh Nguyễn Trung D tự nguyện nộp toàn bộ án phí ly hôn sơ thẩm là 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*), nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đồng (*ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006379 ngày 10/7/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Sơn. Hoàn trả lại cho anh Nguyễn Trung D số tiền chênh lệch là 150.000đồng (*một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Chị Cao Thị T không phải chịu án phí.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tuyên Quang;
 - VKSND huyện Yên Sơn;
 - Chi cục THADS huyện Yên Sơn;
 - Các đương sự;
 - UBND xã V, huyện Y
- Tỉnh Yên Bái (nơi ĐKKH);
- Lưu hồ sơ vụ án;
 - Lưu Tòa án.

THẨM PHÁN

Mạc Văn Tuyến